

Số: 41 /KH-KHCN

Bắc Giang, ngày 22 tháng 5 năm 2017

KẾ HOẠCH

Thực hiện một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và cơ cấu lại nền kinh tế đến năm 2020

Thực hiện Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 28/4/2017 của UBND tỉnh về thực hiện một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và cơ cấu lại nền kinh tế đến năm 2020, Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/02/2017 của Chính phủ; Chương trình hành động số 28-Ctr/TU ngày 28/12/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 28/4/2017 của UBND tỉnh. Trong đó xác định rõ những nhiệm vụ trọng tâm gắn với nhiệm vụ cụ thể của các phòng, đơn vị cần tập trung thực hiện từ nay đến năm 2020. Xác định các nhiệm vụ, giải pháp cần bổ sung trong kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội năm 2017 và kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội 5 năm, giai đoạn 2016-2020; từng bước góp phần tạo chuyển biến trong tái cơ cấu kinh tế, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII; đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và cơ cấu lại nền kinh tế đến năm 2020.

2. Yêu cầu

Tập trung cao thực hiện nội dung triển khai Kế hoạch. Tích cực tham gia phối hợp với các sở, ngành, địa phương trong việc đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và cơ cấu lại nền kinh tế.

Triển khai quyết liệt, đồng bộ với sự nỗ lực của toàn ngành khoa học và công nghệ; đồng thời có sự phân công trách nhiệm rõ ràng và có sự kiểm tra, giám sát thực hiện chặt chẽ để đảm bảo việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ đạt hiệu quả, chất lượng.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Trong giai đoạn từ nay đến năm 2020, các phòng, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao cần thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội 5 năm, giai đoạn 2016-2020; các Nghị quyết, chỉ thị, văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các kế hoạch của UBND tỉnh triển khai các nhiệm vụ, trong đó cần tập trung cao để hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Nâng cao năng lực, hiệu lực và hiệu quả trong công tác chỉ đạo điều hành, quản lý nhà nước

Tiếp tục rà soát, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, đảm bảo bố trí những cán bộ, công chức có năng lực, phẩm chất, đạo đức để giải quyết các công việc liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp.

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 08/9/2014 của UBND tỉnh về chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Tập trung giải quyết dứt điểm các nhiệm vụ, không để tồn đọng, chậm tiến độ.

Tiếp tục rà soát, thực hiện cải cách thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực, đảm bảo đúng quy định, thông thoáng. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước.

Tăng cường thực hiện, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh giao.

2. Tiếp tục tham gia cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh

Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở cần gương mẫu, năng động, sáng tạo, thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao, cải tiến phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo đảm bảo hiệu lực, hiệu quả; tăng cường sự phối hợp và chủ động đề xuất, triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách để đẩy mạnh thu hút đầu tư, tạo điều kiện cho doanh nghiệp khởi sự và phát triển, đồng thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

Chủ động rà soát các thủ tục hành chính không phù hợp và kiến nghị sửa đổi, rút ngắn tối đa thời gian thực hiện các thủ tục; tăng cường sự phối hợp giữa các phòng, đơn vị trong giải quyết thủ tục hành chính.

3. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ

Rà soát, tham mưu hoàn thiện cơ chế, chính sách; tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 1921/KH-UBND ngày 02/7/2013 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 46/NQ-CP ngày 29/3/2013 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Kế hoạch số 2922/KH-UBND ngày 13/10/2015 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chiến lược phát triển Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 (giai đoạn 2016-2020). Thực hiện hiệu quả Chương trình quốc gia về nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa của doanh nghiệp Việt Nam, các chương trình quốc gia về đổi mới công nghệ, phát triển công nghệ cao và sản phẩm quốc gia.

Tăng cường quản lý nhà nước, nâng cao tiềm lực và hiệu quả hoạt động khoa học và công nghệ. nâng cao hiệu quả sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học từ ngân sách nhà nước.

Đẩy mạnh sự phối hợp với các đơn vị chuyển giao khoa học kỹ thuật và công nghệ, các tổ chức chủ trì các đề tài, dự án ứng dụng khoa học và công nghệ có hiệu

quả cao để triển khai công tác phổ biến, tuyên truyền, truyền thông khoa học và công nghệ tới cơ sở. Nghiên cứu triển khai cơ chế, hình thức phổ biến khoa học kỹ thuật, công nghệ miễn phí cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ sản xuất,... để nâng cao năng suất lao động.

Hướng dẫn các doanh nghiệp tham gia các chương trình đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh. Phát triển thị trường khoa học và công nghệ gắn với thực thi quyền sở hữu trí tuệ, nâng cao hiệu quả hoạt động sản giao dịch công nghệ, chợ công nghệ; xây dựng cơ sở dữ liệu công nghệ và thiết bị; tăng cường quảng bá sản phẩm công nghệ, xúc tiến chuyển giao công nghệ.

Chọn một số lĩnh vực (may mặc, sản xuất máy móc, thiết bị, điện tử) và một số huyện, thành phố thực hiện thí điểm chương trình thúc đẩy tăng năng suất lao động (huyện Việt Yên, Yên Dũng, Lạng Giang, Hiệp Hòa, thành phố Bắc Giang,...).

Tham mưu hoạt động nghiên cứu, ứng dụng lĩnh vực khoa học kỹ thuật phục vụ sản xuất, kinh doanh; các đề tài nghiên cứu khoa học xã hội góp phần xác định đóng góp của tăng năng suất đối với tăng trưởng kinh tế trong thời gian, định hướng phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế của tỉnh đến năm 2020, cũng như đề án Chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Tổ chức đặt hàng nghiên cứu đề tài đề xuất các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nâng cao sự đóng góp của TFP vào GRDP của tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả dự án Nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa doanh nghiệp vừa và nhỏ của tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu các đề tài, dự án; hỗ trợ chính sách ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp.

4. Tạo bước chuyển biến rõ nét trong cơ cấu lại các ngành kinh tế gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh

4.1. Phát triển công nghiệp

Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh; kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình hoạt động.

4.2. Phát triển sản xuất nông nghiệp, nông thôn

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các ngành, địa phương tham mưu triển khai thực hiện Quy hoạch vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quy hoạch phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn của tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; xây dựng, hướng dẫn và triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ, chuyển giao kỹ thuật, các đề tài, dự án về sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thành phố: tập trung đẩy mạnh việc nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp, trong đó ưu tiên đầu tư kinh phí từ nguồn vốn

sự nghiệp khoa học và công nghệ và sự nghiệp kinh tế khác của tỉnh để tổ chức thực hiện các hoạt động nghiên cứu ứng dụng, lựa chọn, chuyển giao công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh; trong đó trọng tâm là nghiên cứu, ứng dụng, sản xuất thử nghiệm và chọn tạo, nhân giống cây trồng, vật nuôi; quy trình canh tác, quy trình sản xuất tiên tiến, công nghệ cao; ứng dụng công nghệ sinh học trong phòng, trừ dịch bệnh cây trồng, vật nuôi và thủy sản; nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao các quy trình công nghệ mới, tiên tiến, công nghệ cao trong bảo quản, chế biến nông sản.

Phối hợp với Sở Công Thương, UBND các huyện, thành phố tổ chức quảng bá các sản phẩm nông sản chủ lực của tỉnh; giữ vững và nâng cao thương hiệu nông sản hàng hóa đã được đăng ký bảo hộ; xây dựng và phát triển một số thương hiệu sản phẩm hàng hóa như: rau an toàn Đa Mai, bưởi, cam Lục Ngạn, chanh đào Lạng Giang, gà giống Hiệp Hòa, gà đồi Lục Ngạn,...

5. Sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập

Chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp công lập (Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ; Trung tâm Thông tin và Thống kê Khoa học và Công nghệ; Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng) xây dựng đề án tự chủ đề trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định. Thực hiện giao quyền tự chủ hoàn toàn và một phần cho một số đơn vị sự nghiệp công lập.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ nội dung của Kế hoạch, Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc thực hiện, có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ triển khai có hiệu quả Kế hoạch này. Rà soát lại các nhiệm vụ, đề xuất bổ sung các nhiệm vụ cần thực hiện trong kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội năm 2017 và kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội 5 năm 2016-2020. Đối với những nhiệm vụ đã có văn bản chỉ đạo hoặc có trong các kế hoạch của UBND tỉnh, của Sở Khoa học và Công nghệ cần tập trung thực hiện ngay đảm bảo đúng tiến độ đề ra.

Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện gửi Phòng Kế hoạch Tài chính tổng hợp, xây dựng báo cáo gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 15/11.

Giao phòng Kế hoạch Tài chính tham mưu Giám đốc Sở theo dõi, đôn đốc thực hiện kế hoạch này.

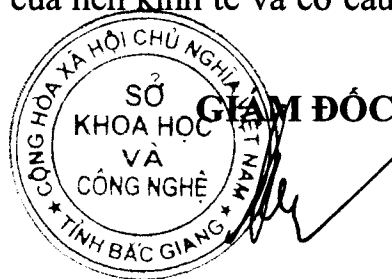
Trên đây là Kế hoạch của Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và cơ cấu lại nền kinh tế đến năm 2020./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT, KHTC.

Bản điện tử:

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh Dương Văn Thái;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.



Nguyễn Đức Kiên



PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
 (Kế hoạch số 44 /KH-KHCN ngày 22 tháng 5 năm 2017 của Sở KH&CN)

TT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
1	<p>Nhiệm vụ 1. Nâng cao năng lực, hiệu lực và hiệu quả trong công tác chỉ đạo điều hành, quản lý nhà nước</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục rà soát, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, đảm bảo bố trí những cán bộ, công chức có năng lực, phẩm chất, đạo đức để giải quyết các công việc liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp. - Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 08/9/2014 của UBND tỉnh về chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Tập trung giải quyết dứt điểm các nhiệm vụ, không để tồn đọng, chậm tiến độ. - Tiếp tục rà soát, thực hiện cải cách thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực, đảm bảo đúng quy định, thông thoáng. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước. - Tăng cường thực hiện, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh giao 	<ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng Sở chủ trì - Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở phối hợp 	2017-2020
2	<p>Nhiệm vụ 2. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh</p> <p>Gương mẫu, năng động, sáng tạo, thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao, cải tiến phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo đảm bảo hiệu lực, hiệu quả; tăng cường sự phối hợp và chủ động đề xuất, triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách để đẩy mạnh thu hút đầu tư, tạo điều kiện cho doanh nghiệp khởi sự và phát triển, đồng thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện. 	2017-2020
	<p>Chủ động rà soát các thủ tục hành chính không phù hợp và kiến nghị sửa đổi, rút ngắn tối đa thời gian thực hiện các thủ tục; tăng cường sự phối hợp giữa các phòng, đơn vị trong giải quyết thủ tục hành chính.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng Sở chủ trì - Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở phối hợp 	2017-2020
3	<p>Nhiệm vụ 3. Đẩy mạnh ứng dụng KH&CN</p> <p>Rà soát, tham mưu hoàn thiện cơ chế, chính sách; tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 1921/KH-UBND ngày 2/7/2013 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 46/NQ-CP ngày 29/3/2013 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Kế hoạch số 2922/KH-UBND ngày 13/10/2015 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chiến lược phát triển KH&CN tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 (giai đoạn 2016-2020).</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng Kế hoạch Tài chính chủ trì - Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở phối hợp 	2017-2020

<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện hiệu quả Chương trình quốc gia về nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa của doanh nghiệp Việt Nam. - Chọn một số lĩnh vực và một số huyện, thành phố thực hiện thí điểm chương trình thúc đẩy tăng năng suất lao động. - Tiếp tục triển khai có hiệu quả dự án Nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa doanh nghiệp vừa và nhỏ của tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chủ trì. - Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở phối hợp 	2017-2020
<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện hiệu quả các chương trình quốc gia về đổi mới công nghệ, phát triển công nghệ cao và sản phẩm quốc gia. - Hướng dẫn các doanh nghiệp tham gia các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng Quản lý Công nghệ và Thị trường công nghệ chủ trì - Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở phối hợp 	2017-2020
<p>Tăng cường quản lý nhà nước, nâng cao tiềm lực và hiệu quả hoạt động KH&CN. nâng cao hiệu quả sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học từ ngân sách nhà nước.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng Kế hoạch Tài chính chủ trì - Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở phối hợp 	2017-2020
<p>Đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với tổ chức KH&CN công lập</p>	<ul style="list-style-type: none"> - TT UDTB KH&CN, TT TT&TK KH&CN, TT KTTCDLCL chủ trì. - Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở phối hợp 	2017-2020
<p>Nghiên cứu triển khai cơ chế, hình thức phổ biến khoa học kỹ thuật, công nghệ miễn phí cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ sản xuất,... để nâng cao năng suất lao động.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Thông tin và Thống kê KH&CN chủ trì - Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở phối hợp 	2017-2020
<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu hoạt động nghiên cứu, ứng dụng lĩnh vực khoa học kỹ thuật phục vụ sản xuất, kinh doanh; các đề tài nghiên cứu khoa học xã hội góp phần xác định đóng góp của tăng năng suất đối với tăng trưởng kinh tế trong thời gian, định hướng phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế của tỉnh đến năm 2020, cũng như đề án Chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. - Phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố nghiên cứu, tham mưu xây dựng chính sách khuyến khích ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ mới phục vụ sản xuất, kinh doanh có tính đến xác định lộ trình phát triển khoa học và công nghệ. - Tổ chức đặt hàng nghiên cứu đề tài đề xuất các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nâng cao sự đóng góp của TFP vào GRDP của tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. - Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu các đề tài, dự án; hỗ trợ chính sách ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng Quản lý Khoa học chủ trì - Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở phối hợp 	2017-2020

4	<p>Nhiệm vụ 4. Tạo bước chuyển biến rõ nét trong cơ cấu lại các ngành kinh tế gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh</p> <p>- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các ngành, địa phương tham mưu triển khai thực hiện Quy hoạch vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quy hoạch phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn của tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; xây dựng, hướng dẫn và triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ, chuyển giao kỹ thuật, các đề tài, dự án về sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.</p> <p>- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thành phố: tập trung đẩy mạnh việc nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp, trong đó ưu tiên đầu tư kinh phí từ nguồn vốn sự nghiệp KH&CN và sự nghiệp kinh tế khác của tỉnh để tổ chức thực hiện các hoạt động nghiên cứu ứng dụng, lựa chọn, chuyển giao công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh; trong đó trọng tâm là nghiên cứu, ứng dụng, sản xuất thử nghiệm và chọn tạo, nhân giống cây trồng, vật nuôi; quy trình canh tác, quy trình sản xuất tiên tiến, công nghệ cao; ứng dụng công nghệ sinh học trong phòng, trừ dịch bệnh cây trồng, vật nuôi và thủy sản; nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao các quy trình công nghệ mới, tiên tiến, công nghệ cao trong bảo quản, chế biến nông sản.</p>	<p>- Phòng Quản lý Khoa học chủ trì</p> <p>- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở phối hợp</p>	2017-2020
	<p>Phối hợp với Sở Công Thương, UBND các huyện, thành phố tổ chức quảng bá các sản phẩm nông sản chủ lực của tỉnh; giữ vững và nâng cao thương hiệu nông sản hàng hóa đã được đăng ký bảo hộ; xây dựng và phát triển một số thương hiệu sản phẩm hàng hóa như: rau an toàn Đa Mai, bưởi, cam Lục Ngạn, chanh đào Lạng Giang, gà giống Hiệp Hòa, gà đồi Lục Ngạn,...</p>	<p>- Phòng Quản lý chuyên ngành chủ trì</p> <p>- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở phối hợp</p>	2017-2020
5	<p>Nhiệm vụ 5. Sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập</p> <p>Các đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng đề án tự chủ đề trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định. Thực hiện giao quyền tự chủ hoàn toàn và một phần cho một số đơn vị sự nghiệp công lập.</p>	<p>- Các đơn vị sự nghiệp công lập chủ trì.</p> <p>- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở phối hợp</p>	2017-2020